

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 08 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu đề xuất giải pháp chỉnh trị hệ thống sông Tiền, sông Hậu phục vụ phát triển kinh tế xã hội bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Mã số: ĐTĐL.CN-48/18

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Độc lập

- Khác (ghi cụ thể): Dự án: Các giải pháp tích hợp cho sự phát triển bền vững khu vực đồng bằng sông Cửu Long – Đất, Nước, năng lượng và Khí hậu (Dự án VIWAT)

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xây dựng được tuyến chỉnh trị hợp lý để ổn định hệ thống sông Tiền, sông Hậu đến 2050 và tầm nhìn 2100 phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Đề xuất được các giải pháp chỉnh trị cho hệ thống sông Tiền, sông Hậu đảm bảo tiết kiệm, khả thi cho từng phân đoạn, có các thiết kế mẫu chi tiết.

- Xây dựng cơ chế và kế hoạch đầu tư nhằm ổn định bờ sông và luồng lạch giao thông thủy trên hệ thống sông Tiền và sông Hậu trong điều kiện phát triển thượng nguồn, biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS. TS. Lê Mạnh Hùng

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam

5. Tổng kinh phí thực hiện: 7.800,00 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.800,00 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 12/2018

Kết thúc: tháng 11/2021

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): từ tháng 12/2018 đến tháng 07/2022

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Lê Mạnh Hùng	Giáo sư, tiến sĩ	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
2	Nguyễn Nghĩa Hùng	Phó giáo sư, Tiến sĩ,	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
3	Trần Bá Hoàng	Phó giáo sư, Tiến sĩ,	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
4	Võ Khắc Trí	Phó giáo sư, Tiến sĩ,	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
5	Đình Quốc Phong	Thạc sỹ	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
6	Lâm Vừ Thanh Nội	Tiến sĩ	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
7	Đỗ Đắc Hải	Thạc sỹ	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
8	Lê Trung Thành	Phó giáo sư, Tiến sĩ,	ĐH Thủy lợi CS 2
9	Nguyễn Thị Vân Anh	Thạc sỹ	ĐH Giao thông vận tải

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Dạng II									
1	Báo cáo điều tra, khảo sát thực địa và Bộ dữ liệu, số liệu cơ bản mua, thu thập, đo đạc,... phục vụ công tác nghiên cứu của đề tài		Đạt			Đạt			Đạt	
2	Báo cáo nghiên cứu thực trạng và nguyên nhân diễn		Đạt			Đạt			Đạt	

TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	<i>for the future of the Mekong delta (British Society of Geomorphology conference 2021)</i>									
3.4	<i>Bifurcation stability on a mega-delta under future anthropogenic impacts, climate change and sea-level rise (Vietnam Conference on Earth and Environmental Sciences 2021)</i>									
3.5	<i>Sediment routing through the apex of a mega-delta under future anthropogenic impacts, climate change, sea level rise (EGU General Assembly 2022 https://doi.org/10.5194/egusphere-egu22-9871)</i>									
4	Kết quả đào tạo		Đạt			Đạt			Đạt	
4.1	Thạc sĩ (Hướng dẫn)									
4.2	Tiến sĩ (Hỗ trợ đào tạo)									

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Dự báo tính toán xu thế diễn biến hình thái hệ thống sông Tiền và Sông Hậu đến 2050 và tầm nhìn 2100 (có tính toán tác động của thượng nguồn, biến đổi ký hậu, nước biển dâng).

Đề tài đã xác định cơ sở khoa học và thực tiễn để đánh giá và xây dựng được tuyến chính trị hợp lý để ổn định hệ thống sông Tiền, sông Hậu đến 2050 và tầm nhìn 2100 phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế xã hội. Đề xuất được các giải pháp chính trị mộ số trọng điểm cho hệ thống sông Tiền, sông Hậu đảm bảo tiết kiệm, có các thiết kế mẫu chi tiết áp dụng cho một số đoạn.

Đánh giá, xây dựng cơ chế và kế hoạch đầu tư nhằm ổn định bờ sông và luồng lạch giao thông thủy trên hệ thống sông Tiền và sông Hậu trong điều kiện phát triển kinh tế xã hội.

Kết quả của đề tài sẽ hỗ trợ các nhà quản lý, nhà thiết kế định hướng quy hoạch, thiết kế đảm bảo tính hiệu quả của công trình để ổn định hệ thống sông Cửu Long và phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của vùng.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Sản phẩm của đề tài rất quan trọng cho các cơ quan Nhà nước, các Bộ ngành và Địa phương hoạch định chính sách chiến lược về phát triển kinh tế, xã hội tại các khu vực thường xuyên bị xói lở, bồi lắng.

Đề xuất vị trí trọng điểm cần chính trị, tuyến chính trị, giải pháp công trình phù hợp nhằm giảm chi phí đầu tư mang lại hiệu quả về kỹ thuật, kinh tế.

Đề xuất một số đoạn cần nạo vét để giảm tác động của dòng chảy gây sạt lở khu vực lân cận, đồng thời phân nạo vét đề xuất theo phương thức xã hội hóa để mang lại hiệu quả cao nhất.

3.2. Hiệu quả xã hội

Từ các giải pháp đề xuất tuyến công trình chính trị giúp địa phương, nhà quản lý xác định được các phạm vi an toàn từ đó định hướng vùng sản xuất phù hợp, trong trường hợp khác có thể chuyển đổi cơ cấu sản xuất phù hợp và phát triển trong tương lai.

Ổn định an toàn đời sống cũng như tinh thần cho người dân sinh sống dọc ven sông.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã đáp ứng mục tiêu và nội dung nghiên cứu đề ra, cụ thể là số lượng, chủng loại và chất lượng các sản phẩm dạng II và dạng III đều đạt yêu cầu như đã đánh giá ở mục II.1

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



Lê Mạnh Hùng

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



Trần Đình Hòa